TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/KDTM-ST
Ngày: 17/6/2024
V/v: Tranh chấp hợp đồng thi công

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương

2. Bà Phạm Nguyễn Phương Thà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 100/2023/TLST-KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-KDTM ngày 16 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/QĐST-KDTM ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia; trụ sở: 2/16B Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà CTTN, chức vụ: Giám đốc, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước; địa chỉ: 4/137 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hoà Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông NDD, sinh năm 1971; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc, có mặt.

NHẬN THẤY

- Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia là ông bà Chung Thị Tuyết Ngọc trình bày:

Ngày 18/10/2019 Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia (gọi tắt là Công ty Hoàng Gia) và Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước (Công ty Mỹ Phước) ký hợp đồng số 08/HĐTCLĐ/2019, phụ lục hợp đồng số 01/2020/HĐDV/PHG – MP ngày 23/6/2020 về việc thi công lắp đặt hệ thống camera, điện thoại, mạng vi tính, truyền hình, tên công trình: Trạm hoa tiêu Long An tại ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Theo như thoả thuận trong hợp đồng đã ký kết thì thời gian cung cấp thiết bị và thi công là 40 ngày kể từ ngày ký hợp đồng). Bên Công ty Hoàng Gia đã hoàn thành và bàn giao công trình. Hai bên đã tiến hành nghiệm thu và Công ty Mỹ Phước có trách nhiêm thanh toán giá trị thi công theo hợp đồng 143.447.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Công ty Mỹ Phước chỉ mới thanh toán cho Công ty Phạm Hoàng Gia số tiền 111.068.200 đồng, số tiền còn lại chưa thanh toán là 36.408.800 đồng.

Nay Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia yêu cầu Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước thanh toán số tiền còn nợ là 36.408.800 đồng (ba mươi bốn triệu bốn trăm lẻ tám nghìn tám trăm đồng).

Đối với yêu cầu tính tiền lãi thì xin rút yêu cầu.

Chứng cứ nguyên đơn cung cấp bao gồm: Hợp đồng số 08/HĐTCLĐ/2019 ngày 11/8/2019, phụ lục hợp đồng số 01/2020/HĐDV/PHG – MP ngày 23/6/2020; biên bản nghiệm thu ngày 24/6/2020; hóa đơn số 0000070 ngày 11/11/2019, số 0000084 18/3/2023, số 00000168 ngày 31/12/2022; biên bản xác nhận công nợ ngày 22/8/2020, bản kê giao dịch của Ngân hàng TMCP Á Châu, phiếu xuất hàng hoá, bảng kê chi tiết hàng hoá.

- Người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước là ông NDD trình bày: Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước có ký hợp đồng mua bán và thi công lắp đặt số 08/HĐTCLĐ/2019 về việc thi công lắp đặt hệ thống camera, điện thoại, mạng vi tính, truyền hình, tên công trình: Trạm hoa tiêu Long An tại ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Giá trị thi công theo hợp đồng 143.447.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Công trình trên đã hoàn thành, đi vào hoạt động, chủ công trình Trạm hoa tiêu Long An không có ý kiến gì và đã hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình.

Đối với số tiền theo hợp đồng ông có ý kiến như sau:

Về giá trị hợp đồng là 143.447.000 đồng (một trăm bốn mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), ông thống nhất.

Tuy nhiên quá trình thực hiện hợp đồng ông giao cho cấp dưới thực hiện, vì bản thân ông là người đại diện theo pháp luật của công ty nên ông có rất nhiều công trình cần phải xem xét. Do đó, việc Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia cho rằng có gửi phụ lục hợp đồng số 01/2020/HĐDV/PHG – MP ngày 23/6/2020, biên bản xác nhận công nợ ngày 22/8/2020, biên bản nghiệm thu số 03/2020/BBNT PHG/PCMP ngày 24/6/2020 cần phải xem xét lại vì các văn bản này đều không có chữ ký của ông hoặc của nhân viên ông. Nay trước yêu cầu

Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia yêu cầu Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước phải thanh toán số tiền còn nợ là 36.408.800 đồng thì ông không đồng ý, đề nghị phía Công ty Phạm Hoàng Gia phải cung cấp được biên bản xác nhận công nợ, biên bản nghiệm thu thì mới đồng ý thanh toán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu tài liệu có tại hồ sơ vụ án, thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận một phần.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia khởi kiện bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước có trụ sở tại địa chỉ 4/137 Đại lộ Bình Dương, khu phố Hoà Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về việc thanh toán số tiền thi công còn thiếu 36.408.800 đồng. Xét, đây là vụ án kinh doanh thương mại về việc "Tranh chấp hợp đồng cho thuê tài chính" theo quy định tại Khoản 1 Điều 30, Điểm b Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[2] Về nội dung:

Bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước thống nhất lời trình bày của đại diện nguyên đơn về việc hai bên ký hợp đồng thi công và thi công lắp đặt hệ thống camera, điện thoại, mạng vi tính, tuyền hình, giá trị hợp đồng, công trình đã đi vào hoạt động, phía nguyên đơn hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình và số tiền đã thanh toán. Sự thừa nhận của các đương sự là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Du là người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước đề nghị phía Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia phải cung cấp được phụ lục hợp đồng, biên bản xác nhận công nợ, biên bản nghiệm thu có chữ ký của ông hoặc nhân viên ông thì mới thanh toán số tiền còn lại là không phù hợp bởi lẽ ông đã thừa nhận việc ký hợp đồng, việc thi công công trình, công trình đã đi vào hoạt động, phía nguyên đơn hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình và bên bị đơn đã thanh toán 111.068.200 đồng. Như vậy, phía nguyên đơn đã hoàn thành nghĩa vụ của mình. Việc Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là vi phạm Điều 85 và Điều 87 Luật thương mại; Điều 536 Bộ luật dân sự và Điều 6 hợp đồng mua bán và thi công lắp đặt số 08/HĐTCLĐ/2019 ngày 18/10/2019 nên Công ty TNHH

công nghệ phòng cháy Mỹ Phước phải có trách nhiệm trả số tiền còn nợ cho Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia. Tuy nhiên, phía nguyên đơn không xuất trình được phụ lục hợp đồng số 01/2020/HĐDV/PHG – MP ngày 23/6/2020, biên bản xác nhận công nợ, biên bản nghiệm thu có xác nhận của đại diện bị đơn để xác định tổng giá trị thi công công trình là 147.447.000 đồng nên chỉ có căn cứ xác định giá trị thi công hợp đồng là 143.447.000 đồng theo hợp đồng hai bên đã ký với nhau, phía bị đơn đã thanh toán số tiền 111.068.200 đồng nên chỉ có căn cứ buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 32.378.800 đồng.

Đối với yêu cầu rút yêu cầu tính lãi của Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia thì Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc tranh chấp hợp đồng thi công.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước phải chịu theo quy định. Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

-Khoản 1 Điều 30; Điều 35; Điều 39; các Điều 91; 92; 144, 147, 228, 244, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 530, 533 và Điều 536 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 85 và Điều 87 Luật thương mại;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia về yêu cầu tính lãi với bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia về việc Tranh chấp hợp đồng thi công với bị đơn Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước.

Buộc Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia số tiền thi công chưa thanh toán là 32.378.800 đồng (Ba mươi hai triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền

lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời hạn và số tiền chậm trả.

3. Về án phí:

Công ty TNHH công nghệ phòng cháy Mỹ Phước phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty TNHH Phạm Hoàng Gia phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0000983 ngày 19/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nhâm